

THÔNG TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH SỞ NỘI VỤ TỈNH LAI CHÂU

SỐ 18

**31/8 – 15/9
2026**

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu

THÔNG TIN CCHC CỦA TRUNG ƯƠNG

Cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, tạo đột phá cho tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026 – 2030

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026 - 2030.

Mục tiêu ban hành Nghị quyết này nhằm đổi mới thực chất, toàn diện công tác cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, chuyển đổi thành công phương thức quản lý từ tiền kiểm sang hậu kiểm trên cơ sở quản trị rủi ro; tăng cường kiểm soát thực thi dựa trên dữ liệu theo thời gian thực và lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ nhằm nâng cao chất lượng thể chế, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và tạo động lực đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2026 - 2030.

Phấn đấu đến năm 2030, Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%

Đến năm 2030, 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn quy định.

Nghị quyết yêu cầu tiếp tục tập trung thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026 - 2030 đạt mục tiêu cụ thể như sau:

Bảo đảm không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết so với kết quả phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại 11 Nghị quyết của Chính phủ thực hiện Kết luận số 18-KL/TW.

Đến năm 2027, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa và tái sử dụng dữ liệu, đồng thời đảm bảo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; không yêu cầu cung cấp thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính mà các thông tin trong thành phần hồ sơ đã có dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có yêu cầu khác.

Đến năm 2030, 100% dịch vụ công thiết yếu được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công; 100% dịch vụ công được cung cấp chủ động khi đã đảm bảo điều kiện về dữ liệu và hạ tầng số.

Đến năm 2027, 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử.

Đến năm 2027, 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện được thực hiện điện tử; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

Công tác chỉ đạo, điều hành, đánh giá cải cách thủ tục hành chính được thực hiện dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, gắn với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức; đến năm 2030, Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trong giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn quy định.

Đổi mới toàn diện cơ chế rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp. Số hóa, triển khai thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính hoàn toàn trên môi trường số; bảo đảm nguyên tắc "người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần", tăng cường tái sử dụng dữ liệu và quản trị dựa trên dữ liệu, theo thời gian thực.

Vận hành thông suốt, hiệu quả Cổng Dịch vụ công quốc gia trở thành "một cửa số" của quốc gia.

Gắn cải cách thủ tục hành chính với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Để thực hiện được các mục tiêu nêu trên, Nghị quyết yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc

Trung ương xác định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bao gồm cả thủ tục hành chính với người dân, doanh nghiệp và thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Gắn cải cách thủ tục hành chính với kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xoá bỏ cơ chế xin - cho, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, cục bộ, lợi ích nhóm trong xây dựng và thực thi thủ tục hành chính. Gắn kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, coi đây là tiêu chí quan trọng trong công tác cán bộ.

Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính, lấy dữ liệu làm nền tảng. Tập trung số hóa toàn diện, liên thông dữ liệu, thực hiện dịch vụ công chủ động; lấy thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp làm thước đo chất lượng cải cách; bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công khai, minh bạch, ổn định, cạnh tranh lành mạnh.

Thúc đẩy kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường việc thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các thủ tục hành chính được thực hiện theo mức độ hoàn thành và dựa vào vận hành của các cơ sở dữ liệu; chuẩn hóa, công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử, tích hợp triển khai trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tập trung, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Tăng cường tính hiệu quả, thực chất trong xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp

Rà soát, thực hiện việc phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về phân cấp, ủy quyền, theo nguyên tắc: người đứng đầu bộ, ngành, địa phương chủ động điều chỉnh, phân bổ biên chế và nguồn lực tài chính giữa các đơn vị, địa bàn theo quy mô, khối lượng hồ sơ thực tế, đặc biệt trong những thời điểm phát sinh nhiều hồ sơ, khi thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

Phân bổ, bố trí nguồn lực thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính đã được phân quyền, phân cấp cho địa phương bảo đảm thông suốt, không xảy ra tình trạng gián đoạn, chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm năng lực thực thi đồng đều giữa các địa phương sau khi tiếp nhận thẩm quyền từ Trung ương.

Gắn kiểm soát thủ tục hành chính với việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương đáp ứng yêu cầu phân quyền, phân cấp và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định.

Tăng cường tuyên truyền, huy động sự tham gia thực chất của người dân và doanh nghiệp trong toàn bộ vòng đời của thủ tục hành chính, từ khâu thiết kế, ban hành đến thực thi, giám sát và đánh giá; coi phản hồi của người dân, doanh nghiệp là thước đo quan trọng của hiệu quả cải cách thủ tục hành chính. Chú trọng thực hiện tham vấn người dân, doanh nghiệp, nhất là tham vấn trên môi trường điện tử đối với các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Tăng cường tính hiệu quả, thực chất trong xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính; tổ chức định kỳ các Hội nghị đối thoại với các hiệp hội, doanh nghiệp và người dân về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đồng thời, thiết lập cơ chế, quy trình xử lý các phản ánh, kiến nghị, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính được tiếp nhận qua đối thoại để xây dựng các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Trước 01/10/2026, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố xây dựng, ban hành văn bản phân công triển khai thực hiện Nghị quyết này, trong đó xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, dự kiến kết quả đối với từng nhiệm vụ và đơn vị chủ trì thực hiện, gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nguồn <https://baochinhphu.vn/>



Trình Hội nghị Trung ương 5 khóa XIV Đề án cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội

Trường Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công vừa ký ban hành Quyết định số 124/QĐ-BCĐCCTLBHXXH ngày 29/8/2026 ban hành Kế hoạch nghiên cứu, xây dựng Đề án cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội trình Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV. Bộ Nội vụ được giao đóng vai trò chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan để tổ chức thực hiện.

Kế hoạch được ban hành nhằm triển khai thực hiện ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sơ kết Nghị quyết số 27-NQ/TW về chính sách tiền lương và Nghị quyết số 28-NQ/TW về chính sách bảo hiểm xã hội, đồng thời cụ thể hóa Kết luận số 64-KL/TW ngày 01/7/2026 về sơ kết 01 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền 03 cấp.

Đánh giá toàn diện, tạo cơ sở thực tiễn vững chắc

Theo Kế hoạch, Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan tiến hành đánh giá toàn diện, tổng thể việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW từ năm 2018 đến nay. Trên cơ sở đó, làm rõ những bất cập, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp cải cách phù hợp với đặc thù của từng ngành, lĩnh vực.

Về **chính sách tiền lương**, các bộ, cơ quan trung ương phụ trách từng khối/ngành (Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Công tác đại



Ảnh minh họa

biểu, Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ quản lý ngành, lĩnh vực...) tiến hành đánh giá, tổng kết về mức lương tối thiểu (mức lương cơ sở), bảng lương, chế độ phụ cấp và cơ chế tiền lương áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và khu vực doanh nghiệp.

Đối với **chính sách bảo hiểm xã hội**, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các cơ quan liên quan phối hợp đánh giá tình hình thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc, tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp, quản lý tài chính quỹ, bảo hiểm hưu trí bổ sung, trợ cấp hưu trí xã hội, cũng như nghiên cứu định hướng phát triển bảo hiểm việc làm và cải cách chính sách bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Song song đó, Bộ Tài chính chủ trì nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tạo nguồn ngân sách bền vững để bảo đảm triển khai cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội. Bộ Nội vụ cũng tổng hợp các bài học, kinh nghiệm quốc tế phục vụ công tác xây dựng Đề án.

Lộ trình thực hiện và tiến độ trình Trung ương

Kế hoạch đề ra tiến độ chi tiết nhằm bảo đảm chất lượng và tính khả thi của Đề án cùng dự thảo Nghị quyết:

Giai đoạn tháng 7 - 10/2026: Thành lập Tổ Biên tập, Nhóm chuyên gia nòng cốt; xây dựng dự thảo nội dung Đề án; tổ chức các cuộc khảo sát, tọa đàm, hội thảo lấy ý kiến chuyên gia ở trung ương và địa phương; tiếp nhận báo cáo tổng kết chuyên đề từ các bộ, ngành.

Tháng 10 - 11/2026: Hoàn thiện dự thảo Đề án, trình Ban Chỉ đạo Trung ương và báo cáo Đảng ủy Chính phủ.

Tháng 8 - 12/2026: Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng, hoàn thiện dự thảo lần 1 Nghị quyết và trình Ban Chỉ đạo Trung ương, báo cáo Đảng ủy Chính phủ.

Tháng 01 - 02/2027: Hoàn thiện dự thảo lần 2 Nghị quyết và báo cáo Đảng ủy Chính phủ.

Tháng 2/2027: Trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho ý kiến.

Tháng 3/2027: Trình Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV.

Sau khi Trung ương ban hành Nghị quyết hoặc Kết luận, các bộ, cơ quan chức năng sẽ khẩn trương trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản thể chế hóa và triển khai các đề án thành phần, đưa chính sách mới vào thực tiễn life.

Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương yêu cầu các Bộ, cơ quan thành viên chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo đúng kế hoạch đề ra

Tác giả: Phương Nhung, nguồn <https://moha.gov.vn/>

Nâng cao trách nhiệm, tăng cường kỷ luật trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Phó Thủ tướng Lê Tiến Châu vừa ký Công văn số 1093/TTg-PL ngày 8/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao trách nhiệm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.



Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu

Công văn nêu: Nhằm nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chủ động rà soát, hoàn thiện các dự án luật, nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ Hai, Quốc hội khóa XVI theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, bảo đảm tuân thủ Đề án Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI và Chương trình lập pháp năm 2026 của Quốc hội đã được thông qua. Trường hợp cần đề xuất điều chỉnh, bổ sung Chương trình lập pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ phải làm rõ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục, hồ sơ theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; chỉ áp dụng quy định tại [khoản 2 Điều 262 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật](#) để giải quyết ngay vấn đề thực sự cấp bách, vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn đối với trường hợp xây dựng luật, nghị quyết có hồ sơ được gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội sau thời hạn 45 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Quốc hội.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Chỉ luật hóa những nội dung đã rõ, được thực tiễn kiểm nghiệm

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu rà soát kỹ lưỡng các nội dung đã được quy định tại các nghị quyết của Chính phủ ban hành theo Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật; đối với những nội dung đề xuất luật hóa, đặc biệt là những nội dung về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh cần làm rõ cơ sở đề xuất, đánh giá tác động, tuân thủ nguyên tắc chỉ luật hóa những nội dung đã rõ, được thực tiễn kiểm nghiệm và phát huy hiệu quả, bảo đảm tính ổn định, đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các Cơ quan thẩm tra của Quốc hội trong toàn bộ quy trình xây dựng pháp luật, từ khâu nghiên cứu, tổng kết, đánh giá tác động chính sách, soạn thảo, thẩm tra, chỉnh lý, trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết.

Đồng thời, tuân thủ nghiêm các quy định về thành phần và trách nhiệm tham gia các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phiên họp thẩm tra của các Cơ quan của Quốc hội và các cuộc họp rà soát kỹ thuật trước khi trình ban hành văn bản. Các bộ, cơ quan ngang

bộ phải cử đại diện có thẩm quyền tham gia các cuộc họp và tham gia xuyên suốt cả quá trình để bảo đảm việc tiếp thu, chỉnh lý được liền mạch, thống nhất. Thành phần tham dự các cuộc họp có trách nhiệm thay mặt cho Cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến tại cuộc họp.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng chính sách, không để nợ đọng văn bản

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu phải nâng cao chất lượng công tác xây dựng chính sách, soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức lấy ý kiến, tham vấn chính sách đầy đủ, thực chất của các cơ quan, tổ chức, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và các chuyên gia, nhà khoa học; bảo đảm chất lượng của dự thảo văn bản quy định chi tiết trình kèm theo hồ sơ dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết; tập trung rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật trước khi ban hành, bảo đảm đồng bộ, thống nhất về thể thức, kỹ thuật soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó cần xác định thời điểm có hiệu lực của luật, pháp lệnh, nghị quyết cũng như điều khoản giao quy định chi tiết, bảo đảm khoảng thời gian hợp lý, khả thi để các cơ quan có thời gian xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết.

Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ phải quán triệt triển khai nghiêm túc Kết luận số 235/KL-UBTVQH16 ngày 4/9/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng kết Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI; khẩn trương soạn thảo, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất; không để xảy ra tình trạng chậm tiến độ, nợ đọng văn bản mới làm phát sinh khoảng trống pháp lý. Trường hợp luật, nghị quyết hoặc nội dung giao quy định chi tiết có hiệu lực từ ngày 1/10/2026, các bộ, cơ quan ngang bộ tập trung soạn thảo ngay các văn bản quy định chi tiết theo trình tự, thủ tục rút gọn, gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước ngày 15/9/2026 để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20/9/2026./.

Nguồn: <https://baochinhphu.vn/>

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện 20 dự án luật, nghị quyết

Văn phòng Chính phủ vừa có Văn bản số 9164/VPCP-PL ngày 09/9/2026 gửi Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ về việc hoàn thiện, trình Quốc hội các dự án luật, nghị quyết.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, để đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện, trình Quốc hội hồ sơ các dự án luật, nghị quyết đã được Chính phủ xem xét, cho ý kiến; đồng thời chuẩn bị tốt nội dung Phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 9/2026 (ngày 15/9/2026), Văn phòng Chính phủ đề nghị các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ.

Cụ thể, các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp khẩn trương tiếp thu ý kiến của Chính phủ tại Nghị quyết số 247/NQ-CP ngày 20/8/2026 và Nghị quyết số 257/NQ-CP ngày 28/8/2026 về Phiên họp Chính phủ chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 8/2026, hoàn thiện hồ sơ **12 dự án luật**, bảo đảm chất lượng, tiến độ trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo đúng quy định.

12 dự án luật bao gồm:

- 1- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội;
- 2- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động;
- 3- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế tài nguyên;
- 4- Luật Đấu thầu (sửa đổi);
- 5- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- 6- Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo (sửa đổi);
- 7- Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác (sửa đổi);
- 8- Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi);
- 9- Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh;
- 10- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ;
- 11- Luật Phát triển công nghiệp văn hóa;
- 12- Luật Văn bản quy phạm pháp luật.

Hoàn thiện hồ sơ 08 dự án luật, nghị quyết trước 13/9/2026

Đồng thời, các Bộ tập trung chuẩn bị nội dung Phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 9/2026.

Trong đó, các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Công an, Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương hoàn thiện hồ sơ **08 dự án luật, nghị quyết** theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Chính phủ **trước ngày 13/9/2026** và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chất lượng, tiến độ trình hồ sơ các dự án luật, nghị quyết. Cụ thể:

Bộ Tài chính: (1) Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất); (2) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư; (3) Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15 về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.

Bộ Xây dựng: (1) Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); (2) Luật Nhà ở (sửa đổi).

Bộ Công an: Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi).

Bộ Nội vụ: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (sửa đổi).

Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Luật Đất đai (sửa đổi).

Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp sớm tổ chức thẩm định hồ sơ dự án luật, nghị quyết theo đề nghị của các Bộ; hoàn thiện các báo cáo thẩm định, gửi cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý hồ sơ dự án luật, nghị quyết; đẩy nhanh tiến độ rà soát nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định và hồ sơ dự án luật, nghị quyết sau thẩm định theo đúng Quy chế làm việc của Chính phủ./.

Nguồn: <https://baochinhphu.vn/>

Họp báo công bố Lệnh của Chủ tịch nước về 15 luật: Nhiều thủ tục được cắt giảm

Sáng 10/9, tại Hà Nội, Văn phòng Chủ tịch nước tổ chức họp báo công bố Lệnh của Chủ tịch nước công bố 15 luật đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất. Theo các luật này, nhiều thủ tục hành chính, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được cắt giảm.

15 luật này gồm: Luật Dầu khí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư; Luật Phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 9 luật về quân sự, quốc phòng; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Phòng, chống rửa tiền và Luật Các tổ chức tín dụng; Luật Phát triển đô thị; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật liên quan đến thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện, Luật Viễn thông, Luật Giao dịch điện tử và Luật Chuyên giao công nghệ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất bản; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiến trúc.

Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước Cần Đình Tài chủ trì họp báo.

Cắt giảm nhiều ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện

Luật Dầu khí năm 2026 gồm 12 chương, 62 điều theo hướng logic, bao quát toàn diện các chủ thể, mô hình và hoạt động, đồng thời bảo đảm sự liên thông giữa hoạt động điều tra cơ bản về dầu khí và hoạt động dầu khí.



Toàn cảnh buổi họp báo -
Ảnh: chinhphu.vn/Đức Tuấn

Về các điểm mới, Luật tăng cường phân quyền (cho Cơ quan quản lý nhà nước về dầu khí), giao quyền (cho Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam)), đơn giản hóa thủ tục, nhằm khơi thông nguồn lực, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát, phù hợp với chủ trương của Đảng và thực tiễn triển khai hoạt động dầu khí tại Việt Nam. Một số thẩm quyền liên quan đến quốc phòng, an ninh, bất khả kháng vẫn do cấp có thẩm quyền phê duyệt để bảo đảm sự kiểm soát trực tiếp của Nhà nước. Đồng thời, Luật đã phân định rõ chức năng của Petrovietnam, tách bạch vai trò nhà thầu dầu khí (nhà đầu tư) với các chức năng đặc thù do Nhà nước giao.

Cùng với đó là các điểm mới liên quan đến chính sách ưu đãi đầu tư trong hoạt động dầu khí; chính sách về thu giữ và lưu trữ carbon, phát triển công trình năng lượng ngoài khơi, dịch vụ kỹ thuật dầu khí công nghệ cao gắn với hoạt động dầu khí; bổ sung, hoàn thiện các quy định về: hợp đồng dầu khí và hoạt động dầu khí, công tác kế toán, kiểm toán, quyết toán và xử lý chi phí trong hoạt động dầu khí...

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan gồm 4 điều; tạo cơ sở pháp lý cho việc tái thiết kế quy trình quản lý hải quan, tái cấu trúc xây dựng hệ thống công nghệ thông tin; tăng cường kết nối dữ liệu liên thông giữa các bộ, ngành và chính quyền địa phương. Đồng thời, đẩy mạnh cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho hải quan địa phương; tăng cường kiểm tra chặt chẽ với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, nâng cao tính tuân thủ pháp luật hải quan...

Đáng chú ý, các thủ tục hành chính hải quan được đơn giản hóa thông qua việc sửa đổi, bổ sung các quy định về hồ sơ hải quan, cơ chế một cửa quốc gia, quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ, kiểm tra hồ sơ hải quan; bỏ điều kiện đại lý làm thủ tục hải quan và nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan cho phù hợp với Luật Đầu tư; tăng thời hạn lưu giữ hàng hóa gửi kho ngoại quan, địa điểm kinh doanh hàng miễn thuế, thời hạn lưu giữ hàng hóa đưa vào địa điểm thu gom hàng lẻ; đồng thời bỏ quy định thủ tục xin gia hạn...

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư có 3 điều và 1 phụ lục. Đáng chú ý, Luật bổ sung quy định, cấm kinh doanh khí N2O để sử dụng cho con người qua đường hô hấp, trừ mục đích y tế, công nghệ thực phẩm, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học và mục đích khác theo quy định của Chính phủ từ ngày 1/1/2027.

Luật cũng đã ban hành Phụ lục về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thay thế Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư số 143/2025/QH15, trong đó cắt giảm 62 ngành, nghề và sửa đổi 14 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện so với Luật Đầu tư năm 2025 nhằm cắt giảm, đơn giản hóa các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thông



Thư trưởng Bộ Tài chính Lê Tấn Cận giới thiệu nội dung chính của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư - Ảnh: chinhphu.vn/Đức Tuấn



Thư trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Lê Công Thành giới thiệu nội dung chính của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật liên quan đến thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường - Ảnh: chinhphu.vn/Đức Tuấn

thoảng, minh bạch và phù hợp với thông lệ quốc tế, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước theo hướng chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm. Luật bổ sung ngành, nghề "Hoạt động dịch vụ hỗ trợ cấp thị thực của cơ sở kinh doanh được ủy quyền" (STT 137) vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện...

3 luật trên có hiệu lực thi hành từ ngày 1/3/2027.

Cắt giảm nhiều thủ tục lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật liên quan đến thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (gồm Luật Trồng trọt, Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, Luật Thủy sản, Luật Địa chất và khoáng sản, Luật Tài nguyên nước, Luật Thủy lợi, Luật Khí tượng thủy văn, Luật Đê điều) gồm 12 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2027.

Luật thể chế hóa đầy đủ chủ trương của Đảng về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; tạo lập môi trường kinh doanh lành mạnh, công bằng, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản trị hành chính. Cụ thể, luật cắt giảm 40 thủ tục hành chính, đơn giản hóa 12 thủ tục hành chính và cắt giảm 40 điều kiện kinh doanh; phân quyền 24 thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện, Luật Viễn thông, Luật Giao dịch điện tử và Luật Chuyển giao công nghệ có hiệu lực từ ngày 1/3/2027.

Việc sửa đổi đồng thời 4 luật lần này nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế, tháo gỡ các điểm nghẽn pháp lý, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tạo thuận lợi hơn cho hoạt động của người dân, doanh nghiệp, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Những thay đổi này vừa tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, vừa nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đồng thời bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Theo đó, luật bãi bỏ 2 thủ tục hành chính, cắt giảm 47 điều kiện kinh doanh, đơn giản hóa 4 điều kiện kinh doanh và sửa đổi 3 điều kiện kinh doanh; tiếp tục đẩy mạnh phân quyền trong quản lý nhà nước; hoàn thiện cơ sở pháp lý để sử dụng hiệu quả cơ sở hạ tầng viễn thông phục vụ quốc phòng, an ninh...

Đặt sự an toàn của nhân dân lên hàng đầu

Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật gồm 5 chương, 39 điều. Theo đó, luật đã phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong phổ biến, giáo dục pháp luật; điều chỉnh, bổ sung mới một số đối tượng đặc thù (8 nhóm) và ưu tiên có chính sách phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng này; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, mạng xã hội và các nền tảng số để người dân, doanh nghiệp tiếp cận pháp luật thuận lợi, hiệu quả.



Phó Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước Đoàn Thái Sơn giới thiệu về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Phòng, chống rửa tiền và Luật Các tổ chức tín dụng
- Ảnh: chinhphu.vn/Đức Tuân



Thứ trưởng Bộ KHCN Phạm Đức Long phát biểu tại họp báo
- Ảnh: chinhphu.vn/Đức Tuân

Bên cạnh đó, luật bổ sung quy định về truyền thông chính sách; quy định Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật được thành lập và hoạt động thống nhất ở trung ương, cấp tỉnh và xã; hoàn thiện chính sách, quy định về kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Ngoài ra, Luật có một số điểm mới liên quan đến nguyên tắc, các hành vi bị nghiêm cấm, công tác giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, đánh giá hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật...

Luật Hòa giải ở cơ sở gồm 5 chương, 35 điều. Đáng chú ý, lần đầu tiên, luật quy định nghĩa vụ phối hợp của hòa giải viên và chính quyền cơ sở trong việc nhận diện, ngăn ngừa sớm các mâu thuẫn có nguy cơ dẫn đến bạo lực, hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe con người. Đây là sự thay đổi tư duy sâu sắc, đặt sự an toàn của nhân dân lên hàng đầu.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước gồm 3 điều. Về nguyên tắc bồi thường của Nhà nước, luật quy định: "Việc bồi thường của Nhà nước được thực hiện theo quy định của Luật này, trừ trường hợp Quốc hội có quy định khác về phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong các lĩnh vực quy định tại Điều 1 của Luật này".

Luật bổ sung quyền được Nhà nước bồi thường cho người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và người thân của họ khi cơ quan có thẩm quyền không áp dụng, áp dụng không kịp thời hoặc không đúng biện pháp bảo vệ gây thiệt hại; đồng thời, luật bổ sung một số hành vi làm phát sinh trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính để khắc phục vướng mắc trong thực tiễn và sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản để bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật...

3 luật trên có hiệu lực thi hành từ ngày 1/3/2027.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Phòng, chống rửa tiền và Luật Các tổ chức tín dụng gồm 4 điều; có hiệu lực thi hành từ ngày 1/12/2026.

Nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Luật nhằm xử lý các vấn đề chịu tác động do sắp xếp, tổ chức bộ máy, có thời hạn phải xử lý trước ngày 1/3/2027; xử lý thiếu hụt trong pháp luật về phòng, chống rửa tiền theo khuyến nghị của FATF/APG/OECD; khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong cơ chế tài chính của Ngân hàng Nhà nước. Đồng thời, tạo cơ sở để Ngân hàng Nhà nước thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thành viên tại tổ chức tiền tệ quốc tế; kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội và luật hóa quy định liên quan đến hạn chế quyền công dân.

Tạo không gian phát triển mới, nâng cao hiệu quả quản lý đô thị

Luật Phát triển đô thị gồm 5 chương, 66 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/10/2026; tạo lập hành lang pháp lý ổn định, đồng bộ, đột phá và khả thi để thúc đẩy phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, phát triển đô thị đặc biệt khác, thành phố khác và khu kinh tế đặc biệt; bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển và năng lực thực thi của từng địa phương; qua đó khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, tạo không gian phát triển mới, thu hút nguồn lực đầu tư chất lượng cao và hình thành các động lực tăng trưởng mới.

Luật xây dựng hệ thống cơ chế, chính sách toàn diện, vượt trội, tạo điều kiện để Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố khác là đô thị đặc biệt phát triển đồng bộ cả về thể chế, hạ tầng, kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, nguồn lực phát triển và liên kết, phát triển vùng. Luật quy định cơ chế pháp lý về công nhận xã, phường hoặc đặc khu là khu kinh tế đặc biệt, đồng thời xây dựng hệ cơ chế, chính sách đặc thù, đột phá để phát triển khu kinh tế đặc biệt gắn với việc phân quyền và bảo đảm tuân thủ nguyên tắc phân quyền, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân quyền đối với chính quyền địa phương ở nơi có khu kinh tế đặc biệt, bao gồm các nội dung, lĩnh vực về: Tổ chức bộ máy ở khu kinh tế đặc biệt, quy hoạch, xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng, huy động nguồn lực, phát triển kinh tế biển, khu phi thuế quan và hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế, tạo điều kiện hình thành các cực tăng trưởng mới...

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao qua thị trường lao động quốc tế

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng gồm 3 điều; có hiệu lực thi hành từ ngày 1/3/2027.

Đáng chú ý, luật đã xác lập chính sách ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua hoàn thiện "vòng tuần hoàn lao động". Luật ưu tiên đưa người lao động đã qua đào tạo, có trình độ chuyên môn kỹ thuật đi làm việc ở nước ngoài nhằm nâng cao thu nhập, tiếp thu công nghệ sản xuất, quản trị hiện đại, rèn luyện kỹ năng, ngoại ngữ và tác phong công nghiệp; đồng thời có cơ chế tăng cường kết nối việc làm cho người lao động về nước với thị trường lao động trong nước phù hợp với kỹ năng, kinh nghiệm đã tích lũy được trong thời gian làm việc ở nước ngoài.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất bản gồm 3 điều; có hiệu lực từ ngày 1/3/2027, riêng quy định về in xuất khẩu xuất bản phẩm có hiệu lực từ ngày 1/1/2029.

Đáng chú ý, Luật xác định hoạt động xuất bản vừa là lĩnh vực văn hóa, tư tưởng, vừa là ngành kinh tế - công nghệ, bộ phận của công nghiệp văn hóa và hạ tầng tri thức quốc gia; tiếp tục khẳng định Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong định hướng phát triển; đồng thời bảo đảm quyền sáng tạo, quyền phổ biến tác phẩm, quyền tác giả, quyền liên quan và môi trường cạnh tranh lành mạnh. Nhà nước không kiểm duyệt tác phẩm trước khi xuất bản; nhà xuất bản trực tiếp tổ chức biên tập, độc lập quyết định nội dung và chịu trách nhiệm

về xuất bản phẩm. Quản lý nhà nước được thực hiện theo hướng kết hợp phòng ngừa với hậu kiểm, tăng quyền tự chủ gắn với trách nhiệm của từng chủ thể.

Cũng có hiệu lực từ ngày 1/3/2027, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiến trúc gồm 3 điều.

Đáng chú ý, Luật quy định, thi tuyển kiến trúc là việc tổ chức cuộc thi để chọn phương án kiến trúc hoặc ý tưởng kiến trúc tối ưu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc, văn hóa, hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường. Tuyển chọn kiến trúc là việc chọn phương án kiến trúc tối ưu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc, văn hóa, hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường từ các phương án do tổ chức, cá nhân hành nghề kiến trúc có đủ năng lực, kinh nghiệm đề xuất...

Tác giả: Đức Tuấn, nguồn <https://baochinhphu.vn/>

THÔNG TIN CCHC CỦA TỈNH

Tập huấn, hướng dẫn khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước

Chiều 4/9, Sở Nội vụ tổ chức Hội nghị tập huấn, hướng dẫn khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2026.

Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến từ điểm cầu tỉnh tới điểm cầu 36 xã trên địa bàn tỉnh.

Đồng chí Nguyễn Văn Hiến – Phó Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì hội nghị. Dự hội nghị còn có lãnh đạo 2 phường: Tân phong, Đoàn Kết; Bưu điện tỉnh và công chức tham mưu công tác cải cách hành chính của phòng văn hóa - xã hội các xã, phường.



Quang cảnh hội nghị tại điểm cầu các xã.

Tại hội nghị, đại diện Phòng Cải cách hành chính (Sở Nội vụ) đã hướng dẫn nghiệp vụ, thông qua phiếu khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2026. Đồng thời công bố các địa bàn và số lượng phiếu phân bổ thuộc các xã, phường trên địa bàn tỉnh được lựa chọn khảo sát năm 2026.

Theo đó, năm 2026 sẽ thực hiện khảo sát tại 38 xã, phường với số phiếu phát ra là 2.780 phiếu; thời gian khảo sát diễn ra từ ngày 10-21/9. Việc khảo sát thông qua hai hình thức gồm: phiếu điện tử và phiếu giấy.

Tại hội nghị, các đại biểu đã trao đổi, thảo luận và thống nhất cách thức khảo sát; chia sẻ những khó khăn, vướng mắc mà các đơn vị thực hiện khảo sát có thể gặp phải trong quá trình khảo sát, đồng thời



Đồng chí Nguyễn Văn Hiến –
Phó Giám đốc Sở Nội vụ phát
biểu tại hội nghị.

đề xuất những giải pháp để khắc phục và thực hiện nhằm đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất.

Việc khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước nhằm mục đích thu thập các thông tin khách quan về nhận định, đánh giá, mức độ hài lòng, nhu cầu, mong đợi của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước dựa trên cảm nhận của người dân. Từ đó, kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh có những giải pháp phù hợp, hiệu quả nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cho người dân.

Nguồn: <https://baolaichau.vn/>



HĐND tỉnh Lai Châu quyết nghị 9 Nghị quyết quan trọng, cấp thiết, sát thực tiễn cơ sở

Tiếp tục chương trình Kỳ họp, sáng 9/9 ngay sau phiên khai mạc, đại biểu HĐND tỉnh đã chia thành 4 tổ thảo luận đề tham gia ý kiến vào các nội dung trình tại Kỳ họp. Cơ bản đại biểu HĐND tỉnh bày tỏ quan điểm nhất trí cao với các dự thảo Nghị quyết. Sau khi bàn, thảo luận, đại biểu HĐND tỉnh đã biểu quyết thông qua 9 Nghị quyết quan trọng, cấp thiết, sát thực tiễn cơ sở và tiến hành bế mạc Kỳ họp. Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Lê Minh Ngân phát biểu bế mạc Kỳ họp.



Các đại biểu dự Kỳ họp.

Tại các Tổ thảo luận, các đại biểu tập trung nghiên cứu, cho ý kiến đối với từng nội dung của các dự thảo nghị quyết, trong đó chú trọng tính cần thiết, cơ sở pháp lý, tính khả thi, sự phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh.

Đối với Nghị quyết Quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Lai Châu, các đại biểu quan tâm đến cơ sở, tính hợp lý của các mức chi; quy định chuyển tiếp đối với những nhiệm vụ đã phát sinh trước thời điểm Nghị quyết có hiệu lực; đồng thời xem xét sự thuận lợi trong tổ chức triển khai danh mục nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm kèm theo Nghị quyết.

Các đại biểu cũng dành sự quan tâm đối với Nghị quyết Quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách và số lượng, chức danh, mức hỗ trợ, việc kiêm nhiệm, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định tiêu chí thành lập Tổ, tiêu chí số



Quang cảnh thảo luận Tổ đại biểu số 1.



Đại biểu HĐND tỉnh Nguyễn Sỹ Cảnh thảo luận tại Tổ thảo luận số 3.



Quang cảnh thảo luận tại Tổ thảo luận số 4.

lượng thành viên; mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với lực lượng tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Trong đó, tập trung làm rõ sự phù hợp của chế độ, chính sách với tình hình thực tế và việc điều chỉnh số lượng thành viên, mức hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Các nội dung về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; xác định phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Lai Châu; nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Lai Châu cũng được các đại biểu tập trung nghiên cứu, thảo luận, nhất là về căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc phân bổ, tiêu chí, định mức và sự phù hợp với thực tế của tỉnh...

Trên cơ sở các ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh và các cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện các dự thảo nghị quyết để tạo sự đồng thuận đối với đại biểu HĐND tỉnh.

Sau khi thảo luận tổ, tại hội trường, đại biểu HĐND tỉnh tiếp tục tham gia ý kiến vào các nội dung được trình; lãnh đạo UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh cũng thực hiện giải trình làm rõ từng nội dung còn chưa rõ, đồng thời tiếp thu các ý kiến để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

Trên cơ sở thẳng thắn, dân chủ, trách nhiệm, với tinh thần nhất trí cao, tại Kỳ họp, 100% đại biểu HĐND tỉnh đã biểu quyết thông qua 9 Nghị quyết quan trọng, cấp thiết, sát thực tiễn cơ sở, làm tiền đề cho các sở, ngành, địa phương phấn đấu thực hiện xuất sắc nhiệm vụ, kế hoạch năm 2026 và các năm tiếp theo.

Phát biểu bế mạc Kỳ họp, đồng chí Lê Minh Ngân - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh khẳng định, các Nghị quyết được thông qua đều xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, nhằm kịp thời cụ thể hóa các quy định mới của Trung ương, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hoàn thiện cơ chế, chính sách và bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hoạt động của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, việc điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026 được xác định là cơ sở quan trọng để tỉnh kịp thời cập nhật các mục tiêu, yêu cầu mới của Trung ương, Chính phủ, nhất là mục tiêu phấn đấu tăng trưởng cao; tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện, quyết tâm hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và cả giai đoạn 2026 - 2030.



Giám đốc Sở Nội vụ giải trình ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh tại Tổ thảo luận số 1.



Đại biểu biểu quyết thông qua Nghị quyết tại Kỳ họp.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh khẳng định, các Nghị quyết về chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố và mức chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường được ban hành sẽ tạo cơ sở thực hiện thống nhất các chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ngay sau Kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh khẩn trương chỉ đạo các cấp, các ngành cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm các chính sách, chế độ được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định. Đối với các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội vừa được điều chỉnh, bổ sung, cần tập trung rà soát nhiệm vụ, giải pháp, phân công rõ trách nhiệm, chủ động tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, quyết liệt ngay từ những tháng còn lại của năm 2026.



Chủ tịch UBND tỉnh Hà Quang Trung thảo luận tại hội trường.



Quang cảnh Kỳ họp.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị các cấp, các ngành, địa phương tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất, đúng quy định các nghị quyết liên quan trực tiếp đến cơ sở; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh. Thường trực HĐND, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh tiếp tục tăng cường giám sát việc triển khai các nghị quyết, nhất là những chính sách mới, những nội dung có tác động trực tiếp đến người dân và cơ sở; thường xuyên giữ mối liên hệ với cử tri, kịp thời phản ánh, kiến nghị giải quyết những vấn đề phát sinh từ thực tiễn.

Với tinh thần chủ động, quyết liệt, trách nhiệm và hiệu quả, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị các cấp, các ngành, các địa phương bắt tay ngay vào tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030, giữ vững quốc phòng - an ninh, bảo đảm an sinh xã hội và không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân.



Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Lê Minh Ngân phát biểu bế mạc Kỳ họp.



Đại biểu HĐND tỉnh biểu quyết nhất trí cao thông qua Nghị quyết tại Kỳ họp.

9 Nghị quyết thông qua tại Kỳ họp gồm:

1. Nghị quyết Quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của Đảng ủy xã, phường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2. Nghị quyết Quy định tổng mức chi; danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
3. Nghị quyết Quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách và số lượng, chức danh, mức hỗ trợ, việc kiêm nhiệm, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.
4. Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định tiêu chí thành lập Tổ, tiêu chí số lượng thành viên; mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với lực lượng tham gia Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
5. Nghị quyết Điều chỉnh, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026 - 2030.
6. Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
7. Nghị quyết Xác định phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
8. Nghị quyết Quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
9. Nghị quyết Điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 và Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026.

Nguồn: <https://laichau.gov.vn/>

Lai Châu: Quyết liệt các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và nâng cao chỉ số PCI
Chiều 10/9, UBND tỉnh Lai Châu tổ chức họp nhằm đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số, tiến độ giải ngân vốn

đầu tư công, thu ngân sách và triển khai các chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2026. Đồng chí Hà Quang Trung - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp.

Tham dự cuộc họp còn có đồng chí Nguyễn Sỹ Cảnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan.



Quang cảnh cuộc họp.

Theo báo cáo tại cuộc họp, trong 9 tháng đầu năm 2026, bức tranh kinh tế - xã hội của tỉnh Lai Châu tiếp tục ghi nhận nhiều kết quả tích cực, các chỉ tiêu kinh tế cơ bản đạt và vượt so với kịch bản đề ra. Ở lĩnh vực nông nghiệp, sản lượng lương thực có hạt ước đạt 126.842 tấn (vượt 1,8% kịch bản 9 tháng); sản lượng chè búp tươi đạt 74.000 tấn (vượt 3,7%); sản lượng thịt hơi các loại và thủy sản đều đạt chỉ tiêu kịch bản. Sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng ấn tượng với giá trị ước đạt 8.640,3 tỷ đồng trong 9 tháng, vượt 4,6% kịch bản. Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục sôi động với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng ước đạt 8.990,9 tỷ đồng, tăng 16,5% so với cùng kỳ. Du lịch phục hồi mạnh mẽ với hơn 1,52 triệu lượt du khách, tổng doanh thu du lịch ước đạt 1.332,3 tỷ đồng, vượt 1,4% so với kịch bản.

Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục sôi động với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng ước đạt 8.990,9 tỷ đồng, tăng 16,5% so với cùng kỳ. Du lịch phục hồi mạnh mẽ với hơn 1,52 triệu lượt du khách, tổng doanh thu du lịch ước đạt 1.332,3 tỷ đồng, vượt 1,4% so với kịch bản.

Khu vực kinh tế tư nhân và thu hút đầu tư có bước bứt phá mạnh mẽ sau Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2026. Toàn tỉnh đã cấp đăng ký thành lập mới cho 223 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 12 nghìn tỷ đồng (tăng 105 doanh nghiệp so với cùng kỳ); đồng thời quyết định chủ trương đầu tư cho 44 dự án với quy mô vốn đạt gần 33 nghìn tỷ đồng (tăng 27 dự án). Tổng thu ngân sách địa phương đến ngày 10/9/2026 đạt 15,4 nghìn tỷ đồng. Đối với công tác giải ngân vốn đầu tư công, tổng kế hoạch vốn triển khai năm 2026 là trên 4.596 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân đến thời điểm báo cáo đạt 1.996,75 tỷ đồng, tương đương 48,57% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao...

Theo các báo cáo và kế hoạch về triển khai các chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2026 của tỉnh Lai Châu, môi trường đầu tư, kinh doanh năm 2025 ghi nhận nhiều kết quả tăng và chuyển biến rất tích cực. Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng đạt 6,24 điểm, xếp thứ 11/34 tỉnh, thành phố và vượt mức trung bình cả nước. Cải cách thủ tục hành chính có bước tiến đột phá khi thời gian đăng ký doanh nghiệp rút ngắn chỉ còn 03 ngày (xếp thứ 4/34 toàn quốc); tỷ lệ doanh nghiệp đánh giá cán bộ thân thiện đạt tới 92,59%, xử lý công việc hiệu quả đạt 79,63%... Tiếp cận tài liệu pháp lý xếp thứ 6/34; mức độ hỗ trợ đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp xếp thứ 5/34; các chỉ số hỗ trợ hội nhập quốc tế, khoa học công nghệ và niềm tin sẵn sàng sử dụng tòa án đều đạt thứ hạng cao (xếp thứ 6/34); đồng thời tỷ lệ doanh nghiệp tin tưởng vào cam kết hành động của lãnh đạo tỉnh đạt 68,25% (xếp thứ 14/34)...

Đề duy trì đà tăng trưởng và thực hiện mục tiêu đặt ra, tỉnh tập trung triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm như: Đẩy mạnh triển khai Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với xúc tiến, thu hút các dự án đầu tư trọng điểm; tiếp tục đơn giản hóa và cắt giảm tối đa thời gian, chi phí giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, đầu tư, cấp phép kinh doanh có điều kiện; nâng cao hiệu quả thực chất của dịch vụ công trực tuyến và số hóa dữ liệu. Song song đó, tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, nâng cao chất lượng đối thoại, kịp thời tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp; đồng thời triển khai đồng bộ bộ chỉ số DCCI năm 2026 tại các sở, ban, ngành và địa phương để tạo động lực cải cách thực chất từ cơ sở.

Tại cuộc họp, các đại biểu đã tập trung thảo luận, trao đổi về các giải pháp trọng tâm nhằm tháo gỡ khó khăn, khơi thông dòng vốn đầu tư. Nhiều ý kiến nhấn mạnh sự cần thiết phải đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, chú trọng các giải pháp linh hoạt trong điều hành vốn... Đồng thời, các ngành đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao các chỉ số, đẩy mạnh chuyển đổi số và tăng cường đối thoại, hỗ trợ kịp thời cho cộng đồng doanh nghiệp.

Phát biểu kết luận cuộc họp, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Quang Trung ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành trong việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội những tháng qua. Nhấn mạnh nhiệm vụ của quý IV là hết sức nặng nề để bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 2 con số của cả năm, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành và địa phương cần nâng cao tinh thần trách nhiệm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và tập trung triển khai quyết liệt các kịch bản tăng trưởng; rà soát, đánh giá, thống kê đầy đủ tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng ngành trong công tác tham mưu, quản lý gắn với đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ cuối năm.

Đối với đầu tư công, cần tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ triển khai, giải ngân các dự án, nhất là các dự án trọng điểm; rà soát các dự án chậm tiến độ, không có khả năng giải ngân để kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn. Đồng thời, phân tích rõ nguyên nhân giải ngân thấp, tránh tình trạng kéo dài, ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng của tỉnh.



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Sỹ Cảnh phát biểu tại buổi làm việc.



Giám đốc Sở Tài chính báo cáo tại cuộc họp.



Đại diện lãnh đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh phát biểu tại cuộc họp.



Đại diện lãnh đạo Thuế tỉnh phát biểu tại buổi làm việc.



Chủ tịch UBND tỉnh Hà Quang
Trung phát biểu kết luận cuộc
họp.

Đồng chí đề nghị quyết liệt cải cách thủ tục hành chính, thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao thực chất các chỉ số PCI, PAR Index, SIPAS và DCCI, tạo lập môi trường kinh doanh minh bạch, thông thoáng để thu hút tối đa các nguồn lực đầu tư xã hội, tạo đà bứt phá toàn diện cho tỉnh trong giai đoạn tới.

Tác giả: Đinh Lan, nguồn <https://laichau.gov.vn/>

Hội nghị tập huấn triển khai thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử, giai đoạn 2

Chiều 11/9, Văn phòng Trung ương Đảng tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử, giai đoạn 2. Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến tới 26 tỉnh ủy, thành ủy và các xã, phường, đặc khu, kết nối tới 2.481 điểm cầu tại địa phương và hơn 69.200 đại biểu tham dự...

Các đồng chí: Phạm Thế Bính - Phó Cục trưởng Cục Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Trung ương Đảng; Trần Quang Ngọc - Phó Chánh Văn phòng Ban Tổ chức Trung ương; Hoàng Tiến Hưng - Chánh Văn phòng Đảng ủy Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chủ trì hội nghị.

Dự hội nghị tại điểm cầu Tỉnh ủy Lai Châu có lãnh đạo, chuyên viên Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Đảng ủy HĐND tỉnh; Văn phòng Tỉnh ủy; Viễn thông Lai Châu...



Quang cảnh tại điểm cầu Tỉnh
ủy Lai Châu.



Đại biểu dự hội nghị.

Hội nghị triển khai các nội dung: Giới thiệu tổng quan Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử (hệ thống); hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính cho các đối tượng là đảng viên thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến đối với 4 thủ tục hành chính của Đảng, cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ và thực hiện quy trình nghiệp vụ trên hệ thống, cán bộ quản trị, vận hành hệ thống; hướng dẫn công tác chuẩn bị, rà soát dữ liệu, tài khoản, phân quyền và các điều kiện kỹ thuật theo kịch bản triển khai giai đoạn 2.



Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến đến các điểm cầu.

Tại hội nghị, các đại biểu đã trao đổi, giải đáp khó khăn, vướng mắc và hướng dẫn xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình triển khai.

Thông qua hội nghị nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng sử dụng hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử cho đội ngũ trực tiếp triển khai. Đồng thời, hướng dẫn thống nhất quy trình nghiệp vụ công tác chuẩn bị, phương án tổ chức của giai đoạn 2, bảo đảm các cơ quan, đơn vị chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết, triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả. Phấn đấu 100% đảng bộ trực thuộc Trung ương, tỉnh uỷ, thành uỷ hoàn thành triển khai theo đúng lộ trình...

Nguồn <https://baolaichau.vn/>